

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI

Bản án số: 114/2020/HSST

Ngày: 07/12/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thành Thái

Bà Nguyễn Thị Hằng

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nông Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

***Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:***  
Bà Ngô Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 07/12/2020 tại Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 114/2020/TLST - HS ngày 17/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2020/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Bùi Duy Đ** (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 16/3/1980 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Tổ 11, phường Bắc Lệnh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Chỗ ở: phòng 402, nhà nghỉ Huệ Thiện, số 052, đường Nguyễn Huệ, tổ 6, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Như P (đã chết) con bà Ngô Thị O; Vợ: Nguyễn Thị B (đã ly hôn), Bị cáo có 01 con sinh năm 2007;

Tiền án: Tại bản án số 51/2018/HSST ngày 27/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 14/2/2020 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2008, 2010, 2012, 2013 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố Lào Cai.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/10/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 15/10/2020 Bùi Duy Đ đi bộ một mình từ nhà nghỉ Huệ Thiện, tổ 6, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến khu vực đường Phan Đình Phùng, tổ 16, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, mục đích để mua ma túy. Bùi Duy Đ gặp một người nam giới tên Trung (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang đứng ở ven đường. Bùi Duy Đ hỏi “còn đá không, bán cho sáu trăm nghìn”, người nam giới tên Trung đồng ý. Bùi Duy Đ lấy từ trong túi quần phía sau, bên phải đang mặc ra 600.000 đồng (sáu trăm nghìn) đưa cho Trung. Trung cầm tiền rồi đưa cho Bùi Duy Đ 02 (hai) gói nilon có mép miết màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa ma túy Methamphetamine. Sau khi mua được ma túy Bùi Duy Đ giấu 02 (hai) gói ma túy trên vào trong túi quần bên trái đang mặc trên người rồi đi bộ về nhà nghỉ Huệ Thiện thuộc tổ 6, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Bùi Duy Đ mang 02 (hai) gói ma túy Methamphetamine đi đến khu vực đường Minh Khai, tổ 11, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Lào Cai bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Ngoài ra còn tạm giữ của Bùi Duy Đ 01 (một) điện thoại di động đen trắng có số IMEI 356422/02/682734/1, số Seri 356422026827341 có lắp thẻ sim 0868800511 (đã qua sử dụng)

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Duy Đ tại phòng 402, nhà nghỉ Huệ Thiện, số 052, đường Nguyễn Huệ, tổ 6, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Quá trình khám xét không thu giữ gì.

Ngày 15/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai ra quyết định trưng cầu giám định số 07 đối với vật chứng đã thu giữ của Bùi Duy Đ ngày 15/10/2020. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định hồi 18 giờ 00 phút ngày 15/10/2020, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định, xác định:

- 02 (hai) túi nilon có mép miết màu trắng, bên trong mỗi túi đều chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng. Tổng khối lượng của các hạt tinh thể rắn màu trắng này là: 0,71 (không phải bảy mươi mốt) gam. Cơ quan giám định tiến hành trích mẫu 0,10 (không

phẩy một) gam để tiến hành giám định. Còn lại 0,61 (không phẩy sáu mươi một) gam tái niêm phong hoàn trả lại cơ quan trưng cầu;

Tại kết luận giám định số 218/GĐMT, ngày 19/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,71 (không phẩy bảy mươi một) gam các hạt tinh thể rắn, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Methamphetamine

Cáo trạng số 110/CT - VKS ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo Bùi Duy Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Duy Đ thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài ra bị cáo còn khai nhận trước đó đã mua ma túy 3 đến 4 lần của người đàn ông tên Trung, nhưng không có chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, vì vậy không đề cập xử lý đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Duy Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,61 (*Không phẩy sáu mươi một*) gam ma túy Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 (một) điện thoại di động đen trắng có số IMEI: 356422/02/682734/1, số seri: 356422026827341, nắp sau của điện thoại đã bị vỡ không nắp vào được; số thuê bao: 0868800511

Tuyên án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Duy Đ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai và thừa nhận: Ngày 15/10/2020 bị cáo mua 600.000 đồng (sáu trăm nghìn) được 02 (hai) gói nilon ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng. khoảng 14 giờ cùng ngày, Bùi Duy Đ mang 02 (hai) gói ma túy Methamphetamine đi đến khu vực đường Minh Khai, tổ 11, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Lào Cai bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Tại kết luận giám định số 218/GĐMT, ngày 19/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,71 (không phải bảy mươi mốt) gam các hạt tinh thể rắn, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe và hiểu biết xã hội, pháp luật. Mặc dù biết rõ tác hại của ma túy và chế độ độc quyền, thống nhất quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng do bản thân sử dụng ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi mua 0,71 (không phải bảy mươi mốt) gam các hạt tinh thể rắn, màu trắng là loại chất ma túy Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Như vậy, Tòa án có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của chính bản thân mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng các loại tội phạm về ma túy đang diễn ra hết sức phức tạp hiện nay. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã 04 lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc buộc tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố Lào Cai và đã có 01 tiền án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án tích. Vì vậy, Tòa án xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,61 (Không phải sáu mươi một) gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động đen trắng thu giữ của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với người nam giới tên Trung đã bán ma túy cho bị cáo ngày 15/10/2020 tại khu vực đường Phan Đình Phùng, tổ 16, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra xác định bị cáo không biết tên, tuổi địa chỉ của người này. Ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng minh, làm rõ. Khi nào xác minh, làm rõ được sẽ xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Duy Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Phạt bị cáo Bùi Duy Đ 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo 15/10/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,61 (Không phải sáu mươi một) gam chất ma túy Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong vào bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Bùi Duy Đ tại tổ 08, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai ngày 15/10/2020”.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 (một) điện thoại di động đen trắng có số IMEI: 356422/02/682734/1, số seri: 356422026827341, nắp sau của điện thoại đã bị vỡ không nắp vào được; số thuê bao: 0868800511

*(Vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2020 giữa Công an thành phố Lào Cai và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai)*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Duy Đ phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, TP
- Công an TP Lào Cai
- Nhà tạm giữ Công an TP Lào Cai
- Sở tư pháp
- Chi cục THADSTP Lào Cai;
- THA HS;
- Bị cáo 1
- Lưu hồ sơ; tập án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)**

**Phạm Thị Thanh Hương**